

Số: 228/2020/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 13 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 128/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1978.

ĐKKHKT: Tổ 6, phường X, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 22, ngõ 64, đường Đ, tổ 06, phường X, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Chị Phạm Thị Thùy A, sinh năm 1987.

ĐKKHKT: Tổ 6, phường X, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 109, đường P, tổ 14, phường X, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn P và chị Phạm Thị Thùy A được xác lập trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24/12/2010 tại UBND phường X, thành phố B, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn trầm trọng từ tháng 10 năm 2018, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay. Đến thời điểm hiện tại cả anh P và chị A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó anh P và chị A thống nhất thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh P và chị A đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc. Yêu cầu thuận tình ly hôn của anh P và chị A là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Vợ chồng có hai con chung là con Nguyễn Minh L, sinh ngày 12 tháng 7 năm 2012 và con Nguyễn Minh A, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2016. Ly hôn, anh P và chị A thỏa thuận: Chị A là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, anh P cấp dưỡng cho hai con chung, mỗi con là 3.000.000 đồng/tháng (Hai con là 6.000.000 đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11 năm 2020 cho đến khi hai con chung tròn 18 tuổi. Tiền cấp dưỡng được chuyển vào tài khoản 0211000302295 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Thái Bình mang tên Phạm Thị Thùy A.

[3] Về chia tài sản: Anh Nguyễn Văn P và chị Phạm Thị Thùy A không yêu cầu giải quyết về tài sản nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn P và chị Phạm Thị Thùy A chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn P và chị Phạm Thị Thùy A.

1.2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Phạm Thị Thùy A trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Minh L, sinh ngày 12 tháng 7 năm 2012 và con Nguyễn Minh A, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2016. Anh Nguyễn Văn P cấp dưỡng cho hai con chung, mỗi con là 3.000.000 đồng/tháng (Hai con là 6.000.000 đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11 năm 2020 cho đến khi hai con chung tròn 18 tuổi. Tiền cấp dưỡng được chuyển vào tài khoản 0211000302295 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Thái Bình mang tên Phạm Thị Thùy A.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Nguyễn Văn P và chị Phạm Thị Thùy A mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền anh P và chị A đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0004975 ngày 02/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- UBND phường X, TP. Thái Bình (ĐKKH số 114, quyển số 01/2010, ngày 24/12/2010);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết